**CHƯƠNG 3. SINH TRƯỞNG VÀ PHÁT TRIỂN Ở SINH VẬT**

**BÀI: ÔN TẬP CHƯƠNG 3**

## I. CÂU HỎI NHIỀU LỰA CHỌN

### **1. Biết**

**Câu 1:** Loại mô phân sinh nào chỉ có ở cây một lá mầm?

 A. Đỉnh thân B. Đỉnh rễ C. Lóng D. Bên

**Hướng dẫn giải:** Mô phân sinh lóng chỉ có ở cây Một lá mầm, nằm ở gốc của lóng.

Đáp án cần chọn là: C

**Câu 2:** Quá trình phát triển mà ấu trùng có hình thái gần giống con trưởng thành nhưng phát triển chưa hoàn thiện, trải qua nhiều lần lột xác, ấu trùng biến đổi thành con trưởng thành. Đây là hình thức phát triển nào?

A. Phát triển qua biến thái.

B. Phát triển không qua biến thái.

C. Phát triển qua biến thái hoàn toàn.

D. Phát triển qua biến không thái hoàn toàn.

**Hướng dẫn giải:** Phát triển qua biến thái không hoàn toàn là quá trình phát triển mà ấu trùng có hình thái gần giống con trưởng thành nhưng phát triển chưa hoàn thiện, trải qua nhiều lần lột xác, ấu trùng biến đổi thành con trưởng thành.

Đáp án cần chọn là: D

**Câu 3:** Trong khẩu phần ăn hàng ngày thiếu thành phần nào gây bệnh còi xương chậm lớn ở động vật và người?

 A. Vitamin A B. Iod C. Vitamin D D. Protein

**Hướng dẫn giải:** Phần lớn các trường hợp còi xương xảy ra do cơ thể thiếu hụt vitamin D. Theo nghiên cứu, vitamin D, Canxi và Phospho là những thành phần chính tham gia vào quá trình hình thành xương. Trong đó, vitamin D có vai trò giúp cơ thể hấp thụ Canxi và Phospho.

Đáp án cần chọn là: C

**Câu 4:** Hormone làm cho cơ thể bé gái thay đổi mạnh về thể chất và sinh lí ở thời kì dậy thì là:

A. thyroxine B. testosterone C. hormone sinh trưởng D. estrogen

**Hướng dẫn giải:** Hoocmon làm cơ thể bé gái thay đổi mạnh về thể chất và sinh lí ở thời kì dậy thì là: estrogen.

Đáp án cần chọn là: D

**Câu 5:** Quá trình phát triển của động vật đẻ trứng gồm những giai đoạn nào sau đây?

A. Phôi.       B. Phôi và hậu phôi. C. Hậu phôi.      D. Phôi thai và sau khi sinh.

**Hướng dẫn giải:** Quá trình phát triển của động vật đẻ trứng gồm giai đoạn phôi và hậu phôi

Đáp án cần chọn là: B

**Câu 6:** Sinh trưởng ở thực vật là quá trình:

A. tăng chiều dài cơ thể B. tăng về chiều ngang cơ thể

 C. tăng về khối lượng cơ thể D. tăng về khối lượng và kích thước cơ thể

**Hướng dẫn giải:** Sinh trưởng của thực vật là quá trình tăng về khối lượng và kích thước cơ thể.

Đáp án cần chọn là: D

**Câu 7:** Tăng tốc độ chuyển hóa cơ bản, do đó tăng cường sinh trưởng, tăng sinh nhiệt, kích thích sự phát triển và hoạt động bình thường của hệ thần kinh, hệ sinh dục. Đó là vai trò của loại hormone nào?

 A. Hormone sinh trưởng (GH). B. Testosterone.

C. Thyroxine D. Estrogen.

**Hướng dẫn giải:** Thyroxine là tăng tốc độ chuyển hóa cơ bản, do đó tăng cường sinh trưởng, tăng sinh nhiệt, kích thích sự phát triển và hoạt động bình thường của hệ thần kinh, hệ sinh dục.

Đáp án cần chọn là: C

### **2. Thông hiểu**

**Câu 8:** Đặc điểm nào ***không*** có ở sinh trưởng thứ cấp?

A. Diễn ra ở cây một lá mầm và cây hai lá mầm

B. Làm cho thân và rễ to ra theo đường kính.

C. Diễn ra hoạt động ở tầng sinh bần.

D. Diễn ra hoạt động phân chia ở mô phân sinh bên.

**Hướng dẫn giải:** Sinh trưởng thứ cấp chỉ gặp ở cây Hai lá mầm.

Đáp án cần chọn là: D

### **3. Vận dụng**

**Câu 9:** Người nông dân thấp đèn ban đêm ở các vườn Thanh Long vào mùa đông với mục đích gì?

A. Giúp cây sưởi ấm B. Giúp cây quang hợp

C. Chống kẻ trộm. D. Kích thích cây ra hoa, kết quả

**Hướng dẫn giải:** Người ta thắp đèn điện cho cây thanh long vào ban đêm nhằm để thúc đẩy cây thanh long ra hoa.

Đáp án cần chọn là: D

**Câu 10:** Đối với gia súc, ở mùa có khí hậu lạnh thì sự sinh trưởng và phát triển chậm hơn mùa có khí hậu thích hợp. Nguyên nhân chủ yếu là vì:

A. Thân nhiệt giảm làm cho sự chuyển hóa, sinh sản giảm

B. Cơ thể mất nhiều năng lượng để duy trì thân nhiệt

C. Thân nhiệt giảm làm cho sự chuyển hóa trong cơ thể giảm làm hạn chế tiêu thụ năng lượng

D. Thân nhiệt giảm làm cho sự chuyển hóa trong cơ thể giảm, sinh sản tăng

**Hướng dẫn giải:** Gia súc là sinh vật hằng nhiệt, cơ thể có cơ chế tự điều hòa để ổn định thân nhiệt duy trì hoạt động sinh lý bình thường của cơ thể. Khi đến mùa rét nhiệt độ môi trường thấp, cơ thể mất nhiều nhiệt vào môi trường và để bù lại lượng nhiệt bị mất có thể phải tăng cường chuyển hóa cung cấp thêm năng lượng.

Đáp án cần chọn là: B

## II. CÂU HỎI ĐÚNG – SAI.

## Trong mỗi ý a), b), c), d) ở câu hỏi, học sinh chọn đúng hoặc sai.

**Câu 11:** Dưới đây là hình ảnh vòng đời của châu chấu (a) và bướm (b)?

 

(a) (b)

Mỗi nhận định sau đây là **Đúng** hay **Sai** khi nói về vòng đời của châu chấu và bướm?

a) Giai đoạn hậu phôi bắt đầu từ khi trứng được đẻ ra đến khi con vật trưởng thành.

b) Châu chấu phát triển không qua biến thái, bướm phát triển qua biến thái.

c) Phát triển qua biến thái giúp động vật thích nghi được với nhiều kiểu môi trường khác nhau hơn.

d) Giai đoạn sâu non (sâu bướm) là giai đoạn mà chúng phá hoại cây trồng mạnh nhất.

**Hướng dẫn giải:**

a) **Biết. 🡺 Sai (**Giai đoạn hậu phôi là giai đoạn phát triển của con non (mới sinh ra hoặc từ trứng nở ra) thành con trưởng thành).

b) **Biết. 🡺 Sai** (Châu chấu phát triển qua biến thái không hoàn toàn, bướm phát triển qua biến thái hoàn toàn).

c) **Hiểu. 🡺 Đúng**

d) **Hiểu. 🡺 Đúng**

**Câu 12**: Mỗi nhận định sau đây là **Đúng** hay **Sai** khi nói về sự sinh trưởng và phát triển ở sinh vật?

a) Sinh trưởng là quá trình gia tăng kích thước và khối lượng cơ thể sinh vật.

b) Dấu hiệu đặc trưng của phát triển ở sinh vật là sự phân hóa và tăng kích thước của tế bào.

c)Vòng đời của sinh vật là quá trình lặp lại theo trình tự nhất định các thay đổi mà một cá thể sinh vật phải trải qua, bắt đầu từ khi sinh ra, lớn lên, trưởng thành, sinh sản, rồi chết.

d) Tuổi thọ dùng để chỉ thời gian sinh sản của sinh vật, được tính từ lúc sinh ra cho đến lúc chết

**Hướng dẫn giải:**

a) **Biết. 🡺 Đúng.**

b) **Biết. 🡺 Sai** (Dấu hiệu đặc trưng của phát triển ở sinh vật là sự phân hóa tế bào, phát sinh hình thái cơ quan, cơ thể theo đặc điểm di truyền của loài, do sự hình thành các mô, cơ quan mới của cơ thể, kèm theo sự xuất hiện các chức năng sinh lí tương ứng)

c) **Biết. 🡺 Đúng**

d) **Hiểu. 🡺 Sai** (Tuổi thọ dùng để chỉ thời gian sinh tồn của sinh vật, được tính từ lúc sinh ra cho đến lúc chết).

**Câu 13:** Mỗi nhận định sau đây là **Đúng** hay **Sai** khi nói về mối quan hệ giữa sinh trưởng và phát triển?

###### a) Sinh trưởng là điều kiện cần thiết để phát triển.

b) Phát triển tạo tiền đề cho sinh trưởng, sinh trưởng là điều kiện thúc đẩy phát triển.

c) Sinh trưởng và phát triển là hai quá trình độc lập, không liên quan đến nhau.

d) Sinh trưởng và phát triển mâu thuẫn với nhau.

**Hướng dẫn giải:**

a) **Biết. 🡺 Đúng.**

b) **Hiểu. 🡺 Sai** (Sinh trưởng là điều kiện cần thiết để phát triển. Phát triển có tác động làm thay đổi mức độ của sinh trưởng)

c) **Hiểu. 🡺 Sai** (Sinh trưởng và phát triển có mối liên quan mật thiết với nhau, ;à hai mặt của quá trình sống ở sinh vật)

d) **Hiểu. 🡺 Sai**

**Câu 14:** Khi nói về mô phân sinh ở thực vật, các phát biểu dưới đây là **Đúng** hay **Sai**?

a)Mô phân sinh lóng có ở cây rau muống, cây mướp, cây cà chua; hoạt động của nó làm gia tăng đường kính của thân.

b) Mô phân sinh là nhóm các tế bào chưa phân hóa, có khả năng phân chia tạo tế bào mới.

c) Mô phân sinh bên có ở thân và rễ của cây cau, cây dừa, cây tre; hoạt động của nó làm tăng đường kính của thân và rễ.

d) Hoạt động của mô phân sinh đỉnh có ở ngọn cây, đỉnh rễ; làm tăng chiều cao của cây, chiều dài của rễ.

**Hướng dẫn giải:**

a) **Biết. 🡺 Sai** (Mô phân sinh lóng chỉ có ở cây Một lá mầm, nằm ở góc lóng. Cây rau muống, cây mướp, cây cà chua là cây Hai lá mầm).

b) **Hiểu. 🡺 Đúng**

c) **Hiểu. 🡺 Sai** (Mô phân sinh bên gặp ở cây Hai lá mầm, nằm ở phần vỏ và trụ của thân, rễ. Cây cây cau, cây dừa, cây tre là cây Một lá mầm).

d) **Hiểu. 🡺 Đúng.**

**Câu 15:** Nhóm cây đêm ngắn (ngày dài) ra hoa trong điều kiện đêm ngắn hơn thời gian tối giới hạn. Ngược lại, các cây đêm dài (ngày ngắn) chỉ ra hoa trong điều kiện đêm dài hơn thời gian tối giới hạn. Thời gian tối giới hạn là đặc hiệu cho mỗi loài thực vật. Dựa vào quan sát thực tế, một nhóm nghiên cứu sự ra hoa ở cây ké đầu ngựa (*Xanthium Strumarium*) đã tiến hành thực hiện thí nghiệm sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | Thời gian ngày/24 giờ | Thời gian tối/24 giờ | Kết quả |
| Thí nghiệm 1 | <16 giờ | ≥ 8 giờ | Ra hoa |
| Thí nghiệm 2 | >16 giờ | < 8 giờ | Không ra hoa |
| Thí nghiệm 3 | <16 giờ, bị ngắt quãng bởi một chớp tối | ≥ 8 giờ | Ra hoa |
| Thí nghiệm 4 | <16 giờ | ≥ 8 giờ, bị ngắt quãng bởi một chớp sáng | Không ra hoa |

Mỗi nhận định sau đây là Đúng hay Saikhi nói về kết quả của thí nghiệm trên?

a) Thời gian tối giới hạn của cây ké đầu ngựa là 8 giờ.

b) Cây ké đầu ngựa là cây đêm ngắn (ngày dài).

c) Sự ra hoa chịu ảnh hưởng của thời gian ngày nhiều hơn là thời gian tối.

d) Có thể dùng đèn chiếu vào ban đêm để ngăn thực vật đêm dài ra hoa.

**Hướng dẫn giải:**

a) **Hiểu. 🡺 Đúng**

b) **Hiểu. 🡺 Sai** (Là cây ngày dài vìthời tối ≥ 8 giờ, chỉ cần bị ngắt quãng 1 chớp sáng cây sẽ không ra hoa)

c) **Hiểu. 🡺 Sai** (Sự ra hoa chịu ảnh hưởng của thời gian ngày ít hơn là thời gian tối).

d) **Vận dụng. 🡺 Đúng.**

**Câu 16:** Hoa đào là một trong những loại hoa đặc trưng không thể thiếu trong dịp Tết Nguyên đán của người Việt Nam. Trong dịp Xuân Giáp Thìn 2024 vừa qua, do có đợt không khí nóng kéo dài, hoa đào nở sớm trước Tết khiến cho giá bán hoa đào giảm mạnh. Trước thực trạng đó, nhiều nông dân đã chủ động thực hiện một số biện pháp như rải sỏi dưới gốc cây, tưới nước đá, phủ bạt chắn nắng,... thậm chí một số chủ vườn có điều kiện còn xây dựng kho lạnh để hãm hoa nở sớm.

Mỗi nhận định dưới đây là **Đúng** hay **Sai** khi nói về hiện tượng trên?

a) Không thể sử dụng hormone để ngăn chặn vấn đề nở hoa sớm.

b) Có thể sử dụng biện pháp tuốt lá để kìm hãm sự nở hoa.

c) Nhiệt độ là yếu tố quan trọng chi phối quá trình ra hoa.

d) Người nông dân nên chủ động xem dự báo thời tiết.

**Hướng dẫn giải:**

a) **Hiểu. 🡺 Sai** (có thể sử dụng hormone để ngăn chặn vấn đề nở hoa sớm)

b) **Hiểu. 🡺 Sai** (Tuốt lá cây đào sẽ làm cây ra hoa sớm hơn)

c) **Hiểu. 🡺 Đúng.**

d) **Hiểu 🡺 Đúng.**

**Câu 17:** Khi nói về ảnh hưởng của nhân tố bên ngoài đến sinh trưởng và phát triển ở động vật, các phát biểu dưới đây là **Đúng** hay **Sai**?

a) Những tác nhân gây bệnh trong không khí hoặc thức ăn như virus, vi khuẩn, nấm, động vật nguyên sinh kìm hãm quá trình sinh trưởng và phát triển ở động vật.

b) Tốc độ sinh trưởng và phát triển của động vật chịu ảnh hưởng bởi chế độ dinh dưỡng,…

c) Sự ảnh hưởng của các nhân tố bên ngoài đến sinh trưởng và phát triển ở động vật thông qua tác động đến hoạt động của hệ thần kinh và các tuyến nội tiết.

d) Khi nhiệt độ môi trường quá cao hoặc quá thấp sẽ làm tăng tiêu thụ thức ăn và hấp thụ chất dinh dưỡng ở động vật.

**Hướng dẫn giải:**

a) **Biết. 🡺 Đúng**

b) **Biết. 🡺 Đúng.**

c) **Hiểu. 🡺 Đúng.**

d) **Hiểu 🡺 Sai** (Đối với động vật biến nhiệt, nhiệt độ xuống thấp (trời rét), làm thân nhiệt của động vật giảm theo. Khi đó, các quá trình chuyển hoá trong cơ thể giảm, thậm chí bị rối loạn. Đối với động vật hằng nhiệt, khi nhiệt độ môi trường xuống thấp do thân nhiệt cao hơn nhiều so với nhiệt độ môi trường nên động vật mất rất nhiều nhiệt vào môi trường xung quanh. Để bù lại số lượng nhiệt đã mất và duy trì thân nhiệt ổn định, cơ chế chống lạnh được tăng cường, quá trình chuyển hoá ở tế bào tăng lên, các chất bị ôxi hoá nhiều hơn.

**Câu 18:** Hormone thyroxine có thành phần chính gồm iodine và amino acid tyrosine, có tác dụng kích thích quá trình chuyển hóa ở người và động vật. Đây cũng là hormone gây biến thái ở các loài lưỡng cư.

Mỗi nhận định dưới đây là **Đúng** hay **Sai** khi nói về nội dung trên?

a) Hormone là yếu tố duy nhất ảnh hưởng đến sinh trưởng và phát triển ở động vật.

b) Hormone thyroxine do tuyến yên sản sinh.

c) Chế độ ăn thiếu iodine có thể làm chậm tăng trưởng và trí tuệ kém phát triển.

d) Nếu cắt bỏ tuyến giáp của nòng nọc, chúng vẫn có thể phát triển thành ếch bình thường.

**Hướng dẫn giải:**

a) **Biết. 🡺 Sai** (các nhân tố ảnh hưởng đến sinh trưởng và phát triển ở động vật gồm nhân tố bên trong (tính di truyền, hormone) và nhân tố bên ngoài (thức ăn, nhiệt độ, ánh sáng)

b) **Biết. 🡺 Sai** (Hormone thyroxine do tuyến giáp tiết ra).

c) **Hiểu. 🡺 Đúng.**

d) **Vận dụng 🡺 Sai** (Nếu cắt bỏ tuyến giáp của nòng nọc thì nòng nọc sẽ không biến thành ếch bởi vì không còn có tirôxin để kích thích sự biến thái).

**Câu 19:** Dựa vào hình thái và cấu tạo con non trong giai đoạn phát triển thành con trưởng thành, người ta phân các hình thức phát triển ở động vật thành 2 kiểu là: phát triển không qua biến thái và phát triển qua biến thái. Phát triển qua biến thái có thể là hoàn toàn hoặc không hoàn toàn.

Mỗi nhận định sau đây là **Đúng** hay **Sai** khi nói về các hình thức phát triển trên ở động vật?

a) Phát triển qua biến thái hoàn toàn là quá trình phát triển mà con non mới nở có hình thái, cấu tạo và sinh lí rất khác với con trưởng thành.

b) Bò sát có khả năng lột xác (như rắn, thằn lằn,...) là động vật phát triển qua biến thái không hoàn toàn.

c) Ở hình thức phát triển không qua biến thái, giai đoạn phôi luôn diễn ra dài hơn so với giai đoạn hậu phôi.

d) Động vật phát triển qua biến thái có thể thích nghi với môi trường sống tốt hơn động vật phát triển không qua biến thái.

**Hướng dẫn giải:**

a) **Biết. 🡺 Đúng.**

b) **Hiểu. 🡺 Sai** (Phát triển của rắn, thằn lằn là kiểu phát triển không qua biến thái và con non mới sinh ra có đặc điểm hình thái, cấu tạo, sinh lí tương tự con trưởng thành. Hiện tượng lột xác rắn không phải là biến thái vì rắn lột xác là để cởi bỏ lớp vảy sừng, tạo điều kiện thuận lợi cho cơ thể lớn lên).

c) **Hiểu. 🡺 Sai** (Tùy loài mà gia đoạn phôi và giai đoạn hậu phôi có thời gian khác nhau. Ví dụ: Ở người, giai đoạn hậu phôi dài hơn giai đoạn phôi)

 d) **Hiểu 🡺 Đúng.**

**Câu 20:** Mỗi nhận định dưới đây là **Đúng** hay **Sai** khi nói về khi nói về sự biến đổi cơ thể của con người trong giai đoạn dậy thì?

a) Ở cả nam và nữ đều xảy ra sự thay đổi rõ rệt cả về thể chất và tâm sinh lý.

b) Độ tuổi nữ dậy thì có thể sớm hơn nam từ 2-3 năm.

c) Quá trình dậy thì kéo dài khoảng 10 năm.

d) Hormone sinh dục là nguyên nhân duy nhất gây dậy thì sớm ở trẻ.

**Hướng dẫn giải:**

a) **Biết. 🡺 Đúng.**

b) **Biết. 🡺 Đúng.**

c) **Biết. 🡺 Sai** (Ở người, quá trình dậy thì kéo dài khoảng 3-5 năm.)

d) **Hiểu 🡺 Sai** (Dậy thì sớm ở trẻ có thể được gây ra bởi nhiều nguyên nhân khác như do trẻ có khối u trên buồng trứng, tuyến thượng thận, tuyến yên, não hay do các vấn đề về thần kinh trung ương, rối loạn hormone, chấn thương não, tiền sử bệnh của gia đình hay do một số di truyền hiếm gặp. Thậm chí, nhiều trường hợp dậy thì sớm không tìm thấy nguyên nhân gây cụ thể).

**III. CÂU TRẢ LỜI NGẮN**

**Câu 21:**Trong các dấu hiệu sau đây có bao nhiêu dấu hiệu là dấu hiệu sinh trưởng của một con gà?

(1) Quả trứng nở ra con gà, con là con lớn lên thành gà trưởng thành

(2) Con gà không nhìn thấy gì khi vào buổi tối

(3) Con gà gáy vào buổi sáng

(4) Con gà đi bắt sâu và bới giun

 **Hướng dẫn giải:** 1 (ý 1) – **Hiểu**

**Câu 22:**Trong các quá trình sau đây có bao nhiêu quá trình là quá trình sinh trưởng của thực vật?

(1) Cơ thể thực vật tăng kích thước, khối lượng

(2) Cơ thể thực vật ra hoa

(3) Cơ thể thực vật tạo hạt

(4) Cơ thể thực vật rụng lá, hoa

 **Hướng dẫn giải:** 1 (ý 1) – **Hiểu**

**Câu 23:**Trong các đặc điểm sau có bao nhiêu đặc điểm có ở sinh trưởng thứ cấp?

(1) làm tăng kích thước chiều dài của cây

(2) diễn ra hoạt động của mô phân sinh đỉnh

(3) diễn ra cả ở cây Một lá mầm và cây Hai lá mầm

(4) diễn ra hoạt động của tầng sinh bần và tần sinh trụ

 **Hướng dẫn giải:** 1 (ý 4) – **Biết**

**Câu 24**: Trong các loài sau đây: Cua đồng, ếch đồng, sâu bướm, châu chấu, gà, có bao nhiêu loài phát triển qua biến thái hoàn toàn?

 **Hướng dẫn giải:** 2 (ếch đồng, sâu bướm) – **Hiểu**

**Câu 25:**Trong số các nhân tố sau: thức ăn, yếu tố di truyền, hoocmon, nhiệt độ và ánh sáng, độ ẩm, lượng O2 và CO2 , có bao nhiêunhân tố ảnh hưởng đến sự sinh trưởng và phát triển ở động vật?

 **Hướng dẫn giải:** 6 (yếu tố di truyền) – **Biết**

**Câu 26**: Ở người, bệnh già trước tuổi (bệnh nhân có biểu hiện già ở tuổi thiếu nhi) là do sai lệch trong hệ gene. Trong số các nhân tố như: thức ăn, ánh sáng, tính di truyền, hormone, có bao nhiêu nhân tố ảnh hưởng đến sinh trưởng và phát triển của người bệnh lúc này?

 **Hướng dẫn giải:** 1 (yếu tố di truyền) – **Hiểu**

**Câu 27:** Cho các đặc điểm sau:

 (1) Là sản phẩm của tuyến  trước ngực

 (2) Gây lột xác ở sâu bướm

 (3) Là sản phẩm của thể allata

 (4) Kích thích sâu biến thành nhộng và bướm

 (5) Ức chế quá trình chuyển hóa sâu thành nhộng và bướm

Có bao nhiêu đặc điểm đúng với hoocmôn ecđixơn?

**Hướng dẫn giải:** 3 (ý 1,2,4) – **Biết**

**Câu 28.** Trong các đặc điểm sau có bao nhiêu đặc điểm đúng với hormone thực vật?

(1) Phân tử hữu cơ được tổng hợp với một lượng rất nhỏ trong cơ thể thực vật.

(2) Điều hòa quá trình sinh trưởng, phát triển và sinh lí của thực vật theo hai hướng kích thích hoặc ức chế.

(3) Các hormone trong cơ thể thực vật thường không tác động riêng lẻ mà có sự phối hợp lẫn nhau.

(4) tính chuyên hóa rất thấp, mỗi loại hormone đều có vai trò kích thích và ức chế.

 **Hướng dẫn giải:** 3 (ý 1,2,3) – **Biết**

**Câu 29:**Trong các loại mô phân sinh: mô phân sinh bên, mô phân sinh đỉnh, mô phân sinh lóng, có bao nhiêu loại mô phân sinh hoạt động giúp thân và rễ dài ra?

 **Hướng dẫn giải:** 2 (mô phân sinh đỉnh, mô phân sinh lóng) – **Biết**

**Câu 30:** Cho các phát biểu về sự sinh trưởng của động vật. Có bao nhiêu phát biểu đúng?

 (1) Con trăn có chiều dài cơ thể tăng thêm 30cm

 (2) Con gà mái đẻ thêm lứa trứng mới

 (3) Con chó có cân nặng tăng từ 3 kg đến 5kg

 (4) Con công mọc lông vũ

**Hướng dẫn giải:** 2 (ý 1,3) – **Biết**

**--- Hết ---**